TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH SƠN** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22**/2023/HS-ST
Ngày 15/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Toại.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Tấn Sinh và ông Nguyễn Văn Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Võ Chí Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: VÕ THANH L, sinh ngày 22 tháng 10 năm 1979 tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Lái xe máy đào; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ N (chết) và con Phan Thị Đ, sinh năm 1954; Vợ: chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1979; Con có 02 con: lớn nhất sinh năm 2006 và nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: PHẠM MINH TR, sinh ngày 09 tháng 5 năm 1993 tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: thôn P, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: lái xe máy đào; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm L, sinh năm 1965 và con bà Nguyễn Thị L (chết); Vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn P, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; Con: có 02 con: Lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh ngày 12/12/2022; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Võ Đình L sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; Cùng nơi cư trú: thôn P, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; đều có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1996; Nơi cư trú: thôn P, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2/ Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1979; Nơi cư trú: thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3/ Anh Trần C, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

Người làm chứng:

1/ Anh Võ Văn H, sinh năm 1975; Nơi cư trú: thôn P, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

2/ Anh Võ Văn N, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Thanh L và anh Võ Văn H là anh, em ruột, nhà ở của Võ Văn H, Võ Thanh L có lối đi chung và liền kề nhà, đất của vợ chồng ông Võ Đình L. Do có tranh chấp về ranh giới lối đi và tranh chấp đất đai nên giữa hai anh, em Võ Văn H, Võ Thanh L có mâu thuẫn với gia đình ông Võ Đình L.

Sự việc tranh chấp đất đai đã được Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi giải quyết. Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 05/5/2021, đại diện Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Bình Sơn phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành đo đạc, xác định và bàn giao ranh giới, mốc giới ngoài thực địa vị trí đường đi chung tiếp giáp với đất của gia đình bị cáo Võ Thanh L, gia đình ông Võ Đình L và gia đình ông Võ Văn H theo kết quả giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi (có cắm cọc sắt làm mốc giới). Đến khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 05/5/2021 việc đo đạc, cắm mốc giới đã tiến hành xong và bàn giao cho các bên có liên quan.

Sau khi tiếp nhận vị trí mốc giới, để sử dụng đất ổn định và tránh việc tiếp tục tranh chấp, vợ chồng ông Võ Đình L đã chuẩn bị các trụ bê tông kích thước (10 x 13 x 250)cm, mua vật liệu xây dựng (sạn, cát, xi măng) và thuê nhân công để khi cắm mốc giới tới đâu thì sẽ tiến hành đào lỗ, chôn trụ bê tông và đổ móng bê tông ở những vị trí mốc đến đó. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì công việc xong, mọi người ra về, số lượng trụ bê tông đã chôn được là 12 trụ.

Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, Võ Thanh L gọi điện cho Phạm Minh Tr (người làm thuê lái xe máy đào, máy cày cho bị cáo L) điều khiển xe máy cày, kéo rơ moóc chở theo máy đào phía trên về nhà bị cáo L đổ dầu để chuẩn bị cho công việc buổi chiều. Bị cáo Tr điều khiển xe về nhà bị cáo L, khi đến đầu ngõ thì

gặp bị cáo L đang chạy xe ra. Lúc này, bị cáo L điều khiển xe máy cày kéo rơ moóc chở xe máy đào ở trên vào nhà đổ dầu, khi điều khiển xe vào nhà thì va trúng trụ bê tông tiếp giáp với đầu đường liên thôn mà ông Võ Đình L mới vừa chôn. Thấy vậy, bị cáo Long nảy sinh ý định muốn phá các trụ bê tông mà vợ chồng ông Võ Đình Lvừa ch nên nói với bị cáo Tr lên xe máy đào nổ máy đào phá các trụ bê tông mà ông L đã chôn lúc sáng. Bị cáo Trường nghe bị cáo L nói vậy, thì lên máy đào nổ máy. Bị cáo L điều khiển xe máy cày kéo rơ moóc chở xe máy đào đi tới đâu thì Phạm Minh Tr điều khiển máy đào dùng gầu xúc, tay cần phá hỏng các trụ bê tông do vợ chồng ông Võ Đình L đã chôn trước đó. Các bị cáo L và Tr đã phá hỏng tổng cộng 08 chân đế móng trụ bê tông và làm gãy 06 trụ bê tông (chưa bao gồm 02 trụ bê tông bị đào lên khỏi chân đế móng nhưng không hư hỏng). Sau khi phá xong, bị cáo L và bị cáo Tr điều khiển xe máy cày và máy đào đi khỏi hiện trường.

Cùng thời gian trên, Trần C cùng với Võ Văn N (anh ruột của Võ Thanh L) về thăm chơi. Võ Văn H, Võ Văn N và Trần C ngồi chơi, uống bia tại nhà Võ Văn H. Sau khi uống bia tại nhà Võ Văn H thì Trần C say nên đi vào nhà mẹ đẻ của Võ Văn N là bà Phan Thị Đ (Võ Thanh L đang ở cùng bà Đ) để nghỉ ngơi, khi đi bộ ra đến phía Bắc nhà bếp của vợ chồng ông Võ Đình L thì thấy có 01 trụ bê tông mới chôn giống các trụ bê tông đã bị Võ Thanh L phá trước đó. Trần C dùng 02 tay kéo, đẩy làm gãy trụ bê tông này (gãy sát chân trụ trơ lại phần lõi sắt bên trong) và đi đến gần bụi tre thấy có 01 trụ bê tông tương tự nên tiếp tục dùng 02 tay kéo gãy luôn trụ bê tông thứ hai. Sau đó, Trần C vào nhà Võ Thanh L ngủ. Đến khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, Trần C và Võ Văn N về lại thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

Sau khi sự việc xảy ra, ông Võ Đình L đã trình báo Công an xã Bình Nguyên và Công an huyện Bình Sơn đến làm việc. Tại hiện trường xác định có 10 cây trụ bê tông kích thước (10 x 13 x 250) cm, bên trong có lõi sắt là 03 đoạn sắt Φ12 (đường kính 12 milimet) bị đào lên khỏi chân móng, trong đó; có 08 trụ bị hư hỏng hoàn toàn, gồm: 06 trụ từ đầu đường đến trụ chôn ngay vách phía Nam nhà bếp vợ chồng ông Võ Đình L và 02 trụ từ vách phía Bắc đến ngay bụi tre trước nhà Võ Thanh L, còn lại 02 trụ bị đào lên khỏi chân đế móng nhưng không bị hư hỏng.

Như vậy, xác định số trụ bê tông bị hư hỏng hoàn toàn là 08 trụ và 02 trụ bê tông bị đào lên khỏi phần chân đế móng nhưng không hư hỏng. Đồng thời, xác định được 10 chân đế móng bằng bê tông xi măng của 10 trụ bê tông cũng bị phá hủy, hư hỏng hoàn toàn, không thể sử dụng lại được.

Ngày 31/12/2021, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện Bình Sơn có kết luận định giá tài sản đối với 10 chân đế móng của 10 trụ bê tông bị thiệt hại trong vụ án là 1.590.000đồng, tương đương mỗi chân đế móng là 159.000đồng.

Ngày 06/7/2021, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện Bình Sơn có kết luận định giá tài sản đối với 08 trụ bê tông, kích thước mỗi trụ (10 x 13 x 250)cm, bên trong có lõi là 03 đoạn cây sắt Φ12 (đường kính 12 milimet), gắn cố định bằng các đoạn sắt Φ6 (đường kính 06 milimet) là 2.520.000đồng, tương đương mỗi trụ bê tông trị giá 315.000đồng.

Quá trình tố tụng, Tòa án nghi ngờ về việc xác định lõi sắt Φ12 (phi mười hai) hay Φ10 (phi mười)trong các trụ bê tông bị hư hỏng nên ngày 18/7/2022 tại trụ sở Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Sơn các cơ quan tiến hành tố tụng đã tiến hành xem xét tại chỗ vật chứng trong vụ án hình sự và xác định được: "*Mỗi đoạn sắt đều có đường kính 10mm (Φ10), nhà sản xuất: Thép Hòa Phát và được gắn cố định bằng các đoạn sắt có đường kính 6mm (Φ6)*".

Trên cơ sở biên bản xem xét tại chỗ, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Sơn đã tiến hành yêu cầu định giá tài sản gửi đến Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự.

Ngày 13/10/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Sơn có kết luận định giá tài sản đối với 08 trụ bê tông, kích thước mỗi trụ (10 x 13 x 250) cm, bên trong có lõi sắt là 03 đoạn sắt Φ10 (đường kính 10 milimet), gắn cố định bằng các đoạn sắt Φ6 (đường kính 06 milimet), trị giá 08 trụ bê tông là: 2.303.000đồng, tương đương mỗi trụ bê tông có giá trị là 287.875đồng.

Qua điều tra xác định được, Võ Thanh L và Phạm Minh T đã có hành vi dùng xe máy cày kéo rơ moóc và máy đào (dùng gầu múc, tay cần) để đào phá làm hư hỏng hoàn toàn các tài sản sau:

+ 08 (tám) chân đế móng cố định 08 trụ bê tông (kích thước (10 x 13 x 250)cm), với giá trị của 01 chân đế móng là 159.000đồng, gây thiệt hại 1.272.000đồng (08 chân đế móng x 159.000đồng/chân đế móng).

+ 06 (sáu) trụ bê tông kích thước (10 x 13 x 250) cm, bên trong có lõi sắt là 03 đoạn sắt Φ10 (đường kính 10 milimet), gắn cố định bằng các đoạn sắt Φ6 (đường kính 06 milimet) (không bao gồm 02 trụ bị đào lên khỏi chân đế móng nhưng không hư hỏng), giá trị 01 (một) trụ bê tông là 287.875đồng, gây thiệt hại 1.727.250đồng (06 trụ bê tông x 287.875đồng/trụ bê tông).

Tổng thiệt hại do hành vi hủy hoại tài sản của Võ Thanh L và Phạm Minh T gây ra cho vợ chồng ông Võ Đình L là: 1.272.000đồng + 1.727.250đồng = **2.999.250đồng** *(hai triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, hai trăm năm mươi đồng)*.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKS-BS ngày 23/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố các bị cáo Võ Thanh L và Phạm Minh Tvề *"Tội hủy hoại tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Võ Thanh Lvà Phạm Minh Tvề *"Tội hủy hoại tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Võ Thanh L mức án từ 06 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và xử phạt Phạm Minh T mức án từ 06 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo L và bị cáo Tr liên đới bồi thường số tiền thiệt hại theo kết quả định giá là 2.999.250đồng. Yêu cầu anh Trần C bồi

thường thiệt hại 02 trụ bê tông và 02 chân đế móng bị thiệt hại theo kết quả định giá là 893.750đồng. Tổng số tiền bị hại yêu cầu bồi thường là 3.893.000đồng *(Ba triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn đồng)*.

Bị cáo L đã tự nguyện nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra số tiền 4.430.000đồng để bồi thường cho bị hại và Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn mở tại Kho bạc nhà nước huyện Bình Sơn theo Giấy nộp tiền ngày 11/02/2022. Tại phiên tòa, bị cáo L, bị cáo Tr xác định cùng góp tiền khắc phục hậu quả cho bị hại. Anh Trần C và bị cáo L xác định, anh C đã nhờ bị cáo L nộp tiền khắc phục giúp cho bị hại.

Do đó, đề nghị buộc các bị cáo L, Tr bồi thường cho ông Võ Đình L, bà Nguyễn Thị H số tiền 2.999.250đồng *(hai triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, hai trăm năm mươi đồng)*; đề nghị buộc Trần C phải bồi thường cho ông Võ Đình L, bà Nguyễn Thị H số tiền 893.750đồng *(tám trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm năm mươi đồng)*. Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.430.000đồng mà bị cáo L đã tự nguyện nộp bồi thường cho bị hại để đảm bảo thi hành án, còn hoàn trả lại bị cáo Võ Thanh L và Phạm Minh T số tiền còn thừa là 537.000đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 (hai) trụ bê tông kích thước (10 x 13 x 250) cm còn nguyên vẹn đã trả lại cho chủ sở hữu là vợ chồng ông Võ Đình Llà có căn cứ.

Đối với 08 (tám) trụ bê tông bị hư hỏng hoàn toàn, kích thước lần lượt gồm: 01 (một) trụ bê tông (10 x 13 x 250) cm phần thân bị hư hỏng vỡ nát đoạn 50cm; 01 (một) trụ bê tông kích thước (10 x 13 x 250) cm phần thân bị hư hỏng vỡ nát đoạn 60cm; 01(một) trụ bê tông kích thước (10 x 13 x 250) cm phần thân bị hư hỏng vỡ nát đoạn 55cm; 01 (một) trụ bê tông kích thước (10 x 13 x 246) cm phần thân bị hư hỏng vỡ nát đoạn 56cm; 01 (một) trụ bê tông kích thước (10 x 13 x 250)cm phần thân bị hư hỏng vỡ nát đoạn 40cm; 01 (một) trụ bê tông kích thước (10 x 13 x 220)cm phần thân bị hư hỏng vỡ nát đoạn 20cm; 01 (một) trụ bê tông kích thước (10 x 13 x 22)cm phần thân bị hư hỏng vỡ nát đoạn 0,1m; 01 (một) trụ bê tông kích thước (10 x 13 x 230)cm phần thân bị hư hỏng vỡ nát đoạn 20cm theo Biên bản giao, nhận vật chứng, đồ vật ngày 14/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, đề nghị tiêu hủy các trụ bê tông nêu trên do không còn sử dụng được.

Đối với 01 (một) xe máy cày hiệu Yanmar, rơ moóc và xe máy đào hiệu Komatsu mà Võ Thanh L và Phạm Minh T sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, đây là tài sản do Võ Thanh L thuê của ông Huỳnh Tấn Q, sinh năm 1987, trú tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi từ ngày 10/4/2021 để sử dụng vào công việc. Việc Võ Thanh L sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội thì Huỳnh Tấn Q hoàn toàn không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn không tạm giữ các phương tiện này là có căn cứ.

Đối với 01 (một) USB hiệu TEAM GROUP 16G bên trong có chứa đoạn VIDEO thời lượng 04 phút 05 giây, ghi lại diễn biến vụ án (ông Võ Đình L đã giao nộp trong

giai đoạn điều tra), Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã thu giữ USB này và chuyển cùng hồ sơ đề nghị truy tố.

Về các vấn đề khác:

Đối với Trần C có hành vi phá hỏng 02 trụ bê tông và 02 chân đế móng 02 trụ của vợ chồng ông Võ Đình L, gây thiệt hại với tổng số tiền là: 893.750đồng *(tám trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm năm mươi đồng)*. Quá trình điều tra xác định hành vi của Trần C là độc lập, tự phát sau khi nhậu say và không đồng phạm với Võ Thanh L và Phạm Minh T. Mặt khác, hành vi của Trần Công không thuộc các trường hợp được quy định từ điểm a đến điểm đ khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của Trần C không đủ yếu tố cấu thành "*Tội hủy hoại tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Ngày 29/01/2022, Công an huyện Bình Sơn đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Trần C là có căn cứ.

Ý kiến bào chữa, tranh luận của các bị cáo: Các bị cáo không bào chữa và tranh luận gì về điều luật áp dụng, tội danh, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo Võ Thanh L: Bị cáo do thiếu hiểu biết pháp luật, không lường trước được hậu quả xảy ra. Bị cáo biết lỗi, xin lỗi bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo được hưởng án treo thời gian thử thách ngắn để làm ăn nuôi con nhỏ; bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi 02 con nhỏ.

Bị cáo Phạm Minh T: Bị cáo nghĩ là chỉ lái xe đào giúp bị cáo L, khi bị cáo L nói phá trụ bê tông thì bị cáo không lường trước được hậu quả, nếu biết hành vi của mình là phạm tội thì bị cáo đã không giúp bị cáo L. Bị cáo biết lỗi, xin lỗi bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo được hưởng án treo để làm ăn nuôi vợ và 02 con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*:

[1.1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên thu thập và người tham gia tố tụng khác cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[1.2] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại đều thống nhất kết quả định giá tài sản thiệt hại, không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.3] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Nguyễn Thị Thu H và chị Nguyễn Thị V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nhưng xét thấy chị H, chị V đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của chị H, chị V không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Áp dụng Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Thu H và chị Nguyễn Thị V.

[2] *Về nội dung*:

[2.1] Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Thanh L và Phạm Minh T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với phần tóm tắt nội dung vụ án như trên. Các bị cáo thống nhất với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bình Sơn về định giá tài sản bị thiệt hại trong vụ án như nêu ở phần trên.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, lời khai của bị hại, người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác trong giai đoạn điều tra cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Võ Thanh L với gia đình ông Võ Đình L có mâu thuẫn do tranh chấp về mốc giới, ranh giới lối đi chung và tranh chấp đất đai. Sự việc tranh chấp, mâu thuẫn kéo dài từ trước năm 2000 và đã được giải quyết xong. Vào ngày 05/5/2021, sau khi các cơ quan liên quan tiến hành đo đạc, xác định và bàn giao ranh giới, mốc giới ngoài thực địa vị trí lối đi chung tiếp giáp với các chủ sử dụng đất liền kề, trong đó; có gia đình ông Võ Văn H (anh ruột bị cáo L), gia đình bị cáo L và gia đình ông Võ Đình L theo kết quả giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi. Đến khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 05/5/2021 việc đo đạc, cắm mốc giới đã tiến hành xong và bàn giao cho các bên có liên quan thì đoàn công tác ra về.

Cùng khoảng thời gian trên, vợ chồng ông Võ Đình L đã chuẩn bị các trụ bê tông kích thước (10 x 13 x 250)cm, vật liệu xây dựng (sạn, cát, xi măng) và có thuê một số người đào lổ, chôn trụ bê tông trên vị trí ranh giới, mốc giới đã được bàn giao. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì công việc hoàn thành, mọi người ra về, số lượng trụ bê tông đã chôn được theo vị trí được bàn giao là 12 trụ bê tông.

Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo Võ Thanh L gọi điện cho bị cáo Phạm Minh T (người làm thuê lái xe máy đào, máy cày cho bị cáo L) điều khiển xe máy cày, kéo rơ moóc chở theo xe máy đào phía trên về nhà bị cáo L đổ dầu để chuẩn bị cho công việc buổi chiều cùng ngày. Bị cáo T điều khiển xe máy cày, kéo rơ moóc chở theo xe máy đào về nhà bị cáo L. Lúc này, bị cáo Long điều khiển xe máy cày kéo rơ moóc chở xe máy đào vào nhà đổ dầu, khi điều khiển xe vào nhà thì va chạm vào trụ bê tông tiếp giáp với đầu đường liên thôn mà ông Võ Đình L mới vừa chôn. Thấy vậy, bị cáo L nảy sinh ý định phá các trụ bê tông mà ông L vừa chôn nên nói với bị cáo T lên xe máy đào, nổ máy đào phá các trụ bê tông mà ông L đã chôn trước đó. Bị cáo Trường nghe bị cáo L nói vậy thì lên xe máy đào nổ máy. Bị

cáo L điều khiển xe máy cày kéo rơ moóc chở xe máy đào đi tới đâu thì Phạm Minh T điều khiển máy đào dùng gầu xúc, tay cần phá hỏng các trụ bê tông do ông Võ Đình L đã chôn.

Kết quả điều tra xác định được, bị cáo Võ Thanh L và bị cáo Phạm Minh T đã có hành vi dùng xe máy cày có rơ moóc và máy đào (dùng gầu múc, tay cần) để đào phá làm hư hỏng hoàn toàn các tài sản sau:

+ 08 (tám) chân đế móng cố định 08 trụ bê tông (kích thước (10 x 13 x 250)cm), với giá trị của 01 chân đế móng là 159.000đồng, gây thiệt hại 1.272.000đồng (08 chân đế móng x 159.000đồng/chân đế móng).

+ 06 (sáu) trụ bê tông kích thước (10 x 13 x 250) cm, bên trong có lõi sắt là 03 đoạn sắt Φ10 (đường kính 10 milimet), gắn cố định bằng các đoạn sắt Φ6 (đường kính 06 milimet) (không bao gồm 02 trụ bị đào lên khỏi chân đế móng nhưng không bị hư hỏng), giá trị của mỗi trụ bê tông là 287.875đồng, gây thiệt hại 1.727.250đồng (06 trụ bê tông x 287.875đồng/trụ bê tông).

Tổng thiệt hại do hành vi hủy hoại tài sản của Võ Thanh L và Phạm Minh T gây ra cho vợ chồng ông Võ Đình L là: 1.272.000đồng + 1.727.250đồng = 2.999.250đồng *(hai triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, hai trăm năm mươi đồng)*.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Võ Thanh L và Phạm Minh T như nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành "*Tội hủy hoại tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] *Xét tính chất, vai trò, mức độ nghiêm trọng hành vi phạm tội của các bị cáo Võ Thanh Lvà Phạm Minh Trường:*

Các bị cáo Võ Thanh L và Phạm Minh T đều là người có đủ năng lực nhận thức, điều khiển hành vi. Bị cáo L và bị cáo T nhận thức được việc phá các trụ bê tông vừa chôn làm hàng rào ranh giới đất của vợ chồng ông Võ Đình L là trái pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Do hai bên gia đình đã có mâu thuẫn từ trước, tranh chấp đất kéo dài nhiều năm, việc chôn trụ rào của vợ chồng ông L làm cho lối đi vào nhà bị cáo L nhỏ lại, hạn chế trong việc di chuyển xe công nông, xe máy đào nên bị cáo Long nảy sinh ý định phá hàng trụ rào của vợ chồng ông Võ Đình L, không những thế bị cáo còn rủ bị cáo T cùng thực hiện hành vi phá tài sản của bị hại.

Bị cáo L vừa là người đề xướng, vừa là người thực hành điều khiển xe công nông cùng với T thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo T lái xe máy đào thuê cho bị cáo L, thường xuyên đến nhà bị cáo L và biết rõ vị trí trồng các trụ bê tông bị phá hủy không nằm trên phần đất của gia đình bị cáo L và bị cáo T không có quyền, lợi ích gì liên quan đến việc sử dụng lối đi, đất đai nhưng khi nghe bị cáo L nhờ giúp sức thì bị cáo T đồng ý ngay, không có ý kiến gì phản đối. Do đó, bị cáo T đồng phạm với vai trò giúp sức cho bị cáo L.

Hành vi của các bị cáo Võ Thanh L và Phạm Minh T gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại; gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa bàn xã Bình Nguyên nói riêng và huyện Bình Sơn nói chung nên cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo*:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại phiên tòa, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và đã có đơn bãi nại rút yêu cầu khởi tố; bị cáo L có cha là Võ N tham gia cách mạng (thanh niên xung phong), bản thân bị cáo L tham gia nghĩa vụ quân sự. Bị cáo Tr có vợ vừa sinh con nhỏ (sinh ngày 12/12/2022), là lao động chính trong gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[2.4] *Về quyết định hình phạt*:

[2.4.1] *Về hình phạt chính*:

Đối với bị cáo L: Bị cáo L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Xét nguyên nhân thực hiện hành vi phạm tội là do gia đình bị cáo L và gia đình ông Võ Đình L là bà con trong họ tộc (bị cáo gọi ông L là Bác), vừa là hàng xóm của nhau nhưng có mâu thuẫn, tranh chấp đất đai từ trước năm 2000. Tuy nhiên, sau khi sự việc xảy ra bị cáo L đã gặp xin lỗi gia đình ông Võ Đình L và hai bên gia đình đã thỏa thuận xây dựng lại xong hàng rào ranh giới giáp đất của vợ chồng ông L tiếp giáp lối đi chung vào nhà gia đình bị cáo L và gia đình ông Võ Văn H (anh ruột bị cáo L). Qua đó, hai bên gia đình đã chấm dứt việc tranh chấp, mâu thuẫn kéo dài từ nhiều năm nay. Mặt khác, nhằm nối lại tình làng, nghĩa xóm và bà con trong tộc họ đã bị rạn nứt, mâu thuẫn kéo dài nhiều năm và tránh sự việc tiếp tục tiếp diễn dẫn đến những hậu quả đáng tiếc có thể xảy ra. Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Long có khả năng tự cải tạo, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội không còn nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự không cần thiết cách ly bị cáo L ra khỏi xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội, nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo T: Xét thấy, bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có khả năng tự cải tạo, thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức cho bị cáo Long, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự không cần thiết cách ly bị cáo T ra khỏi xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội, nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[2.4.2] *Về hình phạt bổ sung:*

Đối với bị cáo L: Xét nguyên nhân thực hiện hành vi phạm tội là do bị cáo L gây ra, bị cáo có công việc, thu nhập nên cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với bị cáo T: Bị cáo T chỉ thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức, thứ yếu. Sau khi sự việc xảy ra thì bị mất việc làm, có vợ vừa sinh con nhỏ, điều kiện kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2.5] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại yêu cầu bị cáo L và bị cáo T liên đới bồi thường số tiền thiệt hại theo kết quả định giá là 2.999.250đồng. Yêu cầu anh Trần C bồi thường thiệt hại 02 trụ bê tông và 02 chân đế móng bị thiệt hại theo kết quả định giá là 893.750đồng. Tổng số tiền bị hại yêu cầu bồi thường là 3.893.000đồng *(Ba triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn đồng)*.

Bị cáo L đã tự nguyện đại diện nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra số tiền 4.430.000đồng để bồi thường cho bị hại và Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn mở tại Kho bạc nhà nước huyện Bình Sơn theo Giấy nộp tiền ngày 11/02/2022. Tại phiên tòa, bị cáo L, bị cáo T và Trần C xác định, anh C đã nhờ bị cáo L nộp số tiền 893.750đồng để khắc phục giúp cho bị hại; số tiền còn lại 3.536.250đồng là do bị cáo Long, bị cáo T cùng góp tiền khắc phục hậu quả cho bị hại.

Do đó, buộc các bị cáo L và Trường bồi thường cho ông Võ Đình L, bà Nguyễn Thị H số tiền 2.999.250đồng *(hai triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, hai trăm năm mươi đồng)*; Buộc anh Trần C phải bồi thường cho ông Võ Đình L, bà Nguyễn Thị H số tiền 893.750đồng *(tám trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm năm mươi đồng)*. Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.430.000đồng mà bị cáo L đã tự nguyện nộp bồi thường cho bị hại để đảm bảo thi hành án, còn hoàn trả lại cho bị cáo Võ Thanh L và Phạm Minh T số tiền nộp còn thừa là 537.000đồng.

[2.6] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với 02 (hai) trụ bê tông kích thước (10 x 13 x 250)cm còn nguyên vẹn, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là vợ chồng ông Võ Đình L là đúng pháp luật.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 08 trụ bê tông có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/3/2022 giữa Công an huyện Bình Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, vì các tài sản này không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 (một) xe máy cày hiệu Yanmar, rơ moóc và xe máy đào hiệu Komatsu mà Võ Thanh L và Phạm Minh T sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, đây là tài sản do Võ Thanh L thuê của ông Huỳnh Tấn Quý từ ngày 10/4/2021 để sử dụng vào công việc. Việc Võ Thanh L sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội thì Huỳnh Tấn Q hoàn toàn không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn không tạm giữ các phương tiện này là có căn cứ.

Đối với 01 (một) USB hiệu TEAM GROUP 16G bên trong có chứa đoạn VIDEO thời lượng 04 phút 05 giây, ghi lại diễn biến vụ án do ông Võ Đình L giao nộp cho

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn. Xét thấy, USB này là vật chứng, tài liệu quan trọng liên quan trong vụ án nên lưu trữ cùng hồ sơ vụ án.

[2.7] *Về các vấn đề khác*: Quá trình điều tra xác định hành vi của Trần C là độc lập, tự phát sau khi nhậu say và không đồng phạm với Võ Thanh L và Phạm Minh T. Mặt khác, hành vi của Trần C không thuộc các trường hợp được quy định từ điểm a đến điểm đ khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của Trần C không đủ yếu tố cấu thành "*Tội hủy hoại tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Ngày 29/01/2022, Công an huyện Bình Sơn đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Công là đúng pháp luật.

[3] *Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn*: Về áp dụng pháp luật, tội danh, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và các vấn đề khác như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] *Xét ý kiến tranh luận của các bị cáo*: Các bị cáo không có tranh luận gì nên không xét.

[5] *Xét lời nói sau cùng của các bị cáo*: Chấp nhận lời nói sau cùng của các bị cáo, xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

[6] *Về án phí*:

[6.1] Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

[6.2] Các bị cáo và Trần Công không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, vì đã tự nguyện nộp xong số tiền bồi thường.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo, bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo: Võ Thanh L **và Phạm Minh T** đều phạm tội: *"Tội hủy hoại tài sản*".

1.1. Xử phạt: Võ Thanh L **09** (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18** (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 15/02/2023).

1.2. Xử phạt: Phạm Minh T **06** (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 15/02/2023).

Giao Võ Thanh L và Phạm Minh T cho Ủy ban nhân dân xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình Võ Thanh L và Phạm Minh T có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp Võ Thanh L và Phạm Minh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu Võ Thanh L và Phạm Minh T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc Võ Thanh L và Phạm Minh T phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc Võ Thanh L và Phạm Minh T phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

1.3. *Về hình phạt bổ sung:* Xử phạt tiền bổ sung đối với Võ Thanh L, số tiền: 15.000.000đồng (*mười lăm triệu đồng*). Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho Phạm Minh T.

2. *Về trách nhiệm dân sự*:

2.1. Buộc Võ Thanh L và Phạm Minh T liên đới bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Võ Đình L, bà Nguyễn Thị H số tiền 2.999.250đồng *(hai triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, hai trăm năm mươi đồng)*.

2.2. Buộc Trần C phải bồi thường cho ông Võ Đình L, bà Nguyễn Thị H số tiền 893.750đồng *(tám trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm năm mýõi đồng)*.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.430.000đồng do Võ Thanh L, Phạm Minh T và Trần C tự nguyện nộp bồi thường cho bị hại (do bị cáo L đại diện giao nộp) và Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển vào tài khoản số: 3949.1068644.0000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn mở tại Kho bạc nhà nước huyện Bình Sơn theo Giấy nộp tiền ngày 11/02/2022 để đảm bảo thi hành án các khoản tiền phải bồi thường như trên cho ông Võ Đình L, bà Nguyễn Thị H; còn hoàn trả lại cho các bị cáo Võ Thanh Lvà Phạm Minh T số tiền nộp thừa là 537.000đồng *(năm trăm ba mươi bảy nghìn đồng)*.

3. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 08 trụ bê tông có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/3/2022 giữa Công an huyện Bình Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

4. *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Võ Thanh Lvà Phạm Minh T, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

5. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 15/02/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 15/02/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an; VKSND; CC.THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Nguyên;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Quang Toại